

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:170/2023/DS-PT
Ngày 07 – 6 – 2023
V/v tranh chấp quyền sử dụng đất;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập.

Ông Nguyễn Trọng Quế.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Bằng- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Biển – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 69/2023/TLPT-DS ngày 08 tháng 3 năm 2023, về việc tranh chấp quyền sử dụng đất.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 94/2022/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 77/2023/QĐ-PT ngày 18 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lý Văn X(, sinh năm 1965 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh C .

- Bị đơn: 1/ Ông Lý Thanh P1, sinh năm 1978 (có mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1984 (vợ ông P1 vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh C ..

Bà V ủy quyền cho ông P1 tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền chứng thực số 47 ngày 11/7/2022.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam – Chi nhánh Thới Bình.

Địa chỉ: Khóm 1, thị t, Thới B, Cà M .. (vắng mặt)

- 2/ Ông Lý Ghi S, (tên gọi khác: Lý Văn Ghi), sinh năm 1965 (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã T, Thới B, Cà M ..
- 3/ Ông Lý Trường H, sinh năm 1968. (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã K, Trần V, Cà M ..
- 4/ Ông Lý Hoàng T1, sinh năm 1970. (xin vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã T, Thới B, Cà M ..
Ông T1 ủy quyền cho ông P1 tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền chứng thư số 45 ngày 28/6/2022.
- 5/ Ông Lý Thanh N2, sinh năm 1973. (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp 7, xã T, Thới B, Cà M ..
- 6/ Ông Lý Thanh T2, sinh năm 1975. (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị t, Ngọc H, Cà M ..
7. Ông Lý Văn (Thanh) P2, sinh năm 1976. (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, Cà Mau.
- 8/ Ông Lý Thanh M1, sinh năm 1957. (vắng mặt)
- 9/ Bà Bào Thị U1, sinh năm 1956 (vợ ông ông M1) (vắng mặt)
Cùng Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, Cà Mau.
- 10/ Ông Lý Văn (Hồng) P3 (Mặn, đã chết)
- 11/ Bà Nguyễn Thị N3, sinh năm 1983 (vợ trước ông P1) (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã T, Thới B, Cà M ..
- 12/ Bà Tống Thị U2, sinh năm 1953 (mẹ ruột của ông X, ông P1 đã chết tháng 12/2021)
Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh B .
- 13/ Bà Phạm Thị C1, sinh năm 1954 (vợ sau cụ Răng)
- 14/ Chị Lý Thị N4, sinh năm 1981 (con bà C1 và cụ Răng) (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh C ..
- 15/ Bà Nguyễn Thị D (vợ ông P3) (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã T, Thới B, Cà M ..
- 16/ Chị Lý Thị R, sinh năm 1982 (con ông P3, bà D) (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã K, huyện U, tỉnh C ..
- 17/ Chị Lý Thị M2 (con ông P3, bà D) (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.
- 18/ Chị Lý Thị M3 (con ông P3, bà D) (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, thị t, huyện N, tỉnh C ..

19/ Ông Hứa Văn C2 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh C ..

20/ Bà Trần Thị M4, sinh năm 1967 (vợ ông X) (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh C ..

21/ Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (viết tắt: UBND)

Người đại diện hợp pháp của UBND huyện Thới B: Ông Nguyễn Hoàng Anh – Trưởng phòng TN&MT huyện Thới Bình là người đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 23/5/2021 của UBND huyện Thới B.

Địa chỉ: Khóm 1, thị t, Thới B, Cà M .. (vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Ông Lý Thanh P1, bà Nguyễn Thị V là bị đơn trong vụ án

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa Ông Lý Thanh Xâu (Sâu) là nguyên đơn trình bày: Cha của ông là cụ Lý Văn Răng (tên gọi khác Trường, chết ngày 16/7/2012) có hai phần đất, tổng là 25 công (tầm 3m), theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cụ Răng được cấp diện tích 20.200m². Trong đó, có 14 công tại ấp 1, và 11 công tại ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình. Đối với 14 công tại ấp 1, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình đã được cụ Răng chia cho các con không có tranh chấp.

Đối với phần đất tại ấp 3, xã Tân Lộc ông được cụ Răng tặng cho 05 công, ông sản xuất một thời gian, thì cho ông T1 thuê 02 năm mỗi năm 5.000.000đ, sau đó ông T1 giao lại cho ông P1 thuê một phần và ông P1 quản lý luôn phần đất trên. Trước đây tại phiên Tòa sơ thẩm và phúc thẩm ông yêu cầu ông P1 giao trả lại phần đất ruộng có diện tích khoảng 05 công với diện tích 6.480m² chiều ngang khoảng 36m dài khoảng 180m thuộc các thửa số 246, 249, 250 tờ bản đồ số 15 do cụ Lý Văn Răng đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Ông X yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông P1 trả lại cho ông phần đất lấn chiếm (trước đây Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đo đạc vào ngày 09/11/2018 diện tích 6.308,2m²) được Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phúc thẩm đo đạc lại, do Trung tâm kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thực hiện đo đạc theo bản trích đo hiện trạng vào ngày 26/4/2021 diện tích tranh chấp là 2.944,5m²(phần 1: diện tích theo bản vẽ NTS 1/1.546,4m² và phần 2 diện tích NTS 2/1.398,1m² nối liền bờ đất khoảng 2m) phần đất tọa lạc tại ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Ông X xác định chỉ yêu cầu phần đất diện tích 2.944,5m² hiện ông P1 và bà V đang quản lý sử dụng, phần đất còn lại không tranh chấp.

Đối với phần đất vườn và đất thổ cư có diện tích 1.600m² thuộc các thửa 246, 249 tờ bản đồ số 15 trước đây ông có yêu cầu nay ông tự nguyện giao lại cho ông P1 quản lý sử dụng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ông Lý Thanh P1 là bị đơn, đồng thời đại diện theo ủy quyền của bà V (vợ ông P1) trình bày: Trước đây các anh em của ông có khai phá 39 công đất ở Năm Căn và giao cho ông X quản lý phần đất này, anh em thỏa thuận ông X trả tiền đất nhưng ông X không trả, ông X đã chuyển nhượng hết 39 công đất trên. Khi về xã Tân Lộc được cụ Răng cho lại phần đất 10m x 10m, hiện nay ông X đang cất nhà ở, phần đất này không có tranh chấp.

Đối với cụ Răng là cha của ông có các phần đất như sau: Đất thổ cư khoảng 4.000 m², từ nhỏ đến nay ông P1 sống trên phần đất này. Cách nay khoảng 04 năm thì ông P1 đã ủi đất lên để nuôi tôm công nghiệp.

Đối với bản di chúc lập ngày 22/8/2003 ông P1 không chấp nhận: Vì chữ ký trong di chúc không phải của cụ Răng; những người có tên trong di chúc không ký tên; không nêu vị trí đất cụ thể khi cho ông X, không có xác nhận của UBND xã Tân Lộc. Di chúc lập trước biên bản phân chia tài sản cho con. Từ những lý do trên ông P1 cho rằng di chúc trên không hợp lệ. Ngoài di chúc ra còn biên bản phân chia tài sản cho con lập ngày 28/9/2003, chữ ký ngang chữ Lý Văn P1 không phải của ông P1, đối với chữ ký Nhủ ông P1 không xác định được.

Đối với phần đất ruộng cụ Răng có 05 công tại ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình: Khoảng năm 1996 cụ Răng cho lại ông Lý Văn Ghi và ông Lý Văn Thắng mỗi người một công đất, sau đó ông Ghi và ông T1 chuyển nhượng lại cho cụ Răng và ông P1 với giá 45 giá lúa/công, ba công đất còn lại, cụ Răng chuyển nhượng cho người con thứ tư là Lý Trường H và cho thêm ông H một công trong số đất nhận chuyển nhượng lại của ông Ghi và ông T1. Còn lại một công ông P1 quản lý. Ông P1 không chấp nhận yêu cầu của ông X vì phần đất nêu trên là của ông.

Vào khoảng tháng 4/2022, gia đình ông có tổ chức họp gia đình, thành phần gồm: cô chú là ông Lý Thanh M1 (chú ông), ông Lý Thanh Tùng, bà Lý Thị Dân, bà Lý Thị Anh; các anh em là ông Lý Ghi S, ông Lý Trường H, ông Lý Thanh T2, ông Lý Văn Pha và đại diện UBND ấp họp, nội dung chia phần đất diện tích 6.480m². Trong đó có phần đất đã được thẩm định đo đạc với diện tích 1.546,4m² theo bản trích đo hiện trạng ngày 26/4/2021 của Trung tâm kỹ thuật – công nghệ - quan trắc Tài nguyên môi trường. Sau cuộc họp thì ông Ghi S nhận phần đất 720m², ông H nhận phần đất 720m². Tuy nhiên, ông H và ông S giao phần đất cho ông quản lý, ông giao lại giá trị đất mỗi người khoảng 30.000.000 đồng.

Ông yêu cầu ông X giao lại cho anh em ông phần đất 03 công để anh em của ông phân chia với nhau mỗi người 01 phần.

Mẹ ruột của ông là bà Tống Thị U2, sinh năm 1953 đã có chồng khác về sinh sống tại ấp Thành Lộc, xã Lộc Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, bà U1 đã chết vào tháng 12/2021 không liên quan gì đến phần đất tranh chấp.

Vợ của ông tên Nguyễn Thị V, sinh năm 1984, hiện đang ở với ông tại địa chỉ ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Hiện ông và bà V đang thả cá kèo giống nuôi trên hai phần đất vuông diện tích 6.308,2m² (trước đây Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai đo đạc vào ngày 09/11/2018 diện tích 6.308,2m²) trong đó có phần đất tranh chấp với ông X được Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phúc

thẩm tiến hành đo đạc lại, do Trung tâm kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thực hiện đo đạc theo bản trích đo hiện trạng vào ngày 26/4/2021 diện tích tranh chấp là 2.944,5m²(phần 1: diện tích theo bản vẽ NTS 1/1.546,4m² và phần 2 diện tích NTS 2/1.398,1m² nối liền bờ đất khoảng 2m), ông P1 xác định thống nhất theo bản vẽ trên, không yêu cầu đo đạc lại.

Ông P1 xác định tại đơn yêu cầu phản tố đề ngày 16/6/2022 đứng tên anh Lý Thanh P1 đã nộp cho Tòa án, do không hiểu về pháp luật nên ông làm đơn đề là phản tố, ông xác định đó là ý kiến trình bày của ông, không phải yêu cầu phản tố về việc chia thừa kế.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 16/6/2022, ông P1 xác định hiện tại 02 phần đất trên đều tiếp giáp với phần đất của vợ chồng ông và chia thành 02 ao để nuôi các kèo giống, cụ thể: Phần diện tích theo bản vẽ NTS 1/1.546,4m² trước khi xét xử phúc thẩm tại bản án số 40/2022/DS-PT ngày 21/02/2022 thì ông P1, bà V có thả các kèo giống để nuôi, nhưng đến nay đã thu hoạch xong. Ông cam kết sẽ không tiếp tục thả giống. Trường hợp có thả giống nuôi mà khi xét xử giao phần đất trên cho người khác quản lý sử dụng thì ông và bà V sẽ tự chịu chi phí, không yêu cầu bồi thường. Phần diện tích theo bản vẽ NTS 2/1.398,1m² hiện ông V đã thả giống cá kèo là 05 kg mỗi ký 6.000.000đ bằng 30.000.000đ từ ngày 29/4/2022. Dự kiến thu hoạch từ 6 đến 12 tháng mới xong.

Tại biên bản thẩm định tại chỗ ông P1 cho rằng tiếp tục thả thêm tôm giống trên phần đất NTS 2/1.398,1m² là 150.000 con với số tiền 5.000.000đ; thả thêm 5.000 con cua giống bằng 2.000.000đ vào ngày 20/10/2022. Tại phiên tòa ông P1 bổ sung thêm có thả 02 kg cá kèo giống bằng 3.000.000đ do khi thẩm định ông trình bày thiếu. Ông P1 xác định đã thu hoạch tôm ke xong phần giống 150.000 con giống không đặt ra yêu cầu. Phần cua giống và cá kèo giống ông yêu cầu người nào nhận đất thì trả lại cho ông khoảng tiền 5.000.000đ.

Ngoài ra, vào khoảng 2015 khi ông T1 cho thuê và giao lại phần đất đang tranh chấp cho vợ chồng ông bà quản lý sử dụng, ông T1 có cuộc đất cải tại để nuôi tôm công nghiệp với số tiền 35.000.000đ, ông bà đã trả tiền cải tạo cho ông T1 nên xem như ông bà bỏ tiền ra cải tạo phần đất.

Trường hợp, khi xét xử giao phần đất trên cho người khác quản lý sử dụng thì ông bà yêu cầu người được quyền sử dụng phần đất trên phải trả lại chi phí thả cá kèo, tôm giống và cải tạo đất cho ông, bà.

Bà Trần Thị M4 (vợ ông X) là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của ông X, không có ý kiến gì thêm.

Ông Lý Ghi S (tên gọi khác: Lý Văn Ghi) trình bày tại phiên tòa phúc thẩm ngày 21/02/2022 có nội dung: Khoảng năm 1993 cha của ông là cụ Lý Văn Răng có cho 2,5 công đất (tầm 3m) tại ấp 1, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình. Khoảng năm 1994-1995 cụ Răng cho ông thêm 01 công đất (tầm 3m) tại ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình. Năm 1996, ông chuyển nhượng lại cho cụ Răng 01 công đất tại ấp 3, xã Tân Lộc với giá 50 gia lúa.

Trước năm 2010 do nợ Ngân hàng số tiền 2.000.000đ nên cụ Răng có cho ông và ông Lý Hoàng T1 mỗi người 0,5 công đất tại ấp 3, xã Tân Lộc. Sau đó, ông X xuất ra 2.000.000đ trả nợ Ngân hàng thay ông Ghi Sâu, đồng thời ông giao lại phần đất 0,5 công nêu trên cho ông X quản lý.

Phần di chúc cụ Răng cho đất ông X thì ông không biết, chữ viết trong di chúc không phải của cụ Răng, còn chữ ký có phải của cụ Răng hay không ông không biết. Lúc còn sống thì cụ Răng có chia cho tất cả các người con của ông mỗi người một phần đất thổ cư ngang 10m x dài 40m. Đối với phần đất ruộng còn lại hiện đang tranh chấp là của cụ Răng không có chia cho ai. Ông không có liên quan gì đến phần đất tranh chấp giữa ông X và Pho nên ông không có yêu cầu trong vụ án.

Tại đơn yêu cầu độc lập đề ngày 16/6/2022 (do ông P1 nộp) về việc chia thừa kế phần đất phần đất ruộng có diện tích khoảng 05 công với diện tích 6.480m² thuộc các thửa số 246, 249, 250 tờ bản đồ số 15 do cụ Lý Văn Răng đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Yêu cầu chia thừa kế được hưởng một kỷ phần bằng 720m² bằng giá trị định giá. Sau đó, ông nộp đơn khởi kiện yêu cầu chia thừa kế tại Tòa án nhân dân huyện Thới Bình đang chờ Hòa giải viên giải quyết theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Ông Lý Trường H là người có liên quan trình bày tại phiên tòa phúc thẩm ngày 21/02/2022, có nội dung: Khoảng năm 2003 cha của ông là ông Lý Văn Răng có cho 01 công đất (tầm 3m) và chuyển nhượng thêm của cụ Răng 03 công (tầm 3m) với giá là 18.000.000 đồng, tổng cộng ông được 04 công đất tại ấp 3, xã Tân Lộc. Sau khi nhận chuyển nhượng đất ông canh tác quản lý khoảng hai năm thì có cho ông X với giá 20 chỉ vàng 24k/04 công đất, ông X canh tác một thời gian thì cho em trai của ông là ông T1 thuê canh tác khoảng trên một năm, sau đó ông T1 giao đất lại cho ông P1 canh tác, từ đó phát sinh tranh chấp giữa ông X với ông P1 cho đến nay. Ông yêu cầu hưởng một phần trong phần đất tranh chấp nói trên. Tại biên bản hòa giải ngày 21/6/2022, ông H xác định được phân chia phần đất diện tích 720m². Tuy nhiên, Ông đã giao phần đất cho ông P1 quản lý, ông P1 giao lại giá trị đất cho ông nhưng ông nhớ đã nhận bao nhiêu tiền.

Ông Lý Thanh M1 là người có liên quan trình bày: Cách nay khoảng trên 20 năm ông có chuyển nhượng cho cụ Lý Văn Răng một phần đất có tổng diện tích 5,5 công (tầm 3m), tại ấp 3, xã Tân Lộc với giá 50 gạ lúa/công. Cụ Răng đã giao lúa cho ông và ông giao đất cho cụ Răng xong, phần đất này nằm trong phần đất tranh chấp hiện nay. Diện tích đất trên ông nhận chuyển nhượng từ ông Lý Hồng Phận 04 công và đất của ông 1,5 công, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì vẫn còn tên ông M1 và ông P3. Ông đồng ý chuyển tên quyền sử dụng phần đất đã chuyển nhượng cho người trực tiếp quản lý đất, ông M1 không có ý kiến gì khác.

Ông Lý Hoàng T1 là người có liên quan trình bày: Cụ Răng có phần đất tại Kinh Lã Thứ ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình cụ Răng có chia cho ông phần đất ngang 10m x dài 40 như các anh em khác, còn lại đất địa nuôi cá cụ Răng hưởng. Phần đất tại Đồng Tranh thuộc ấp 3, xã Tân Lộc (hiện đang tranh chấp) có diện tích 05 công tầm 03m, phần đất này cụ Răng cho ông T1 01 công, ông Ghi

Sâu 01 công, canh tác một năm ông T1, ông Ghi Sâu chuyển nhượng lại cho cụ Răng. Cũng tại thời điểm này cụ Răng đã chia cho ông X phần đất bốn mươi công tại huyện Năm Căn có cô bác chứng kiến. Khoảng năm 2000 cũng tại phần đất nêu trên cụ Răng tiếp tục cho ông T1, ông Ghi Sâu lần hai mỗi người 0,5 công để chuyển nhượng cho ông X trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp Thới Bình. Phần đất ruộng của cụ Răng để lại là của phụ âm không chia cho ai. Riêng phần đất thổ cư phần của ông T1 để làm nơi chôn cất, không chia cho ai hết.

Tại đơn yêu cầu độc lập đề ngày 16/6/2022 đứng tên Lý Hoàng T1 (do ông P1 nộp) về việc yêu cầu chia thừa kế phần đất phần đất ruộng có diện tích khoảng 05 công với diện tích 6.480m² thuộc các thửa số 246, 249, 250 tờ bản đồ số 15 do cụ Lý Văn Răng đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Yêu cầu được hưởng một kỷ phần bằng 720m² bằng giá trị định giá. Đến ngày 27/6/2022, ông T1 đến Tòa án đã được xem đơn yêu cầu độc lập mà ông P1 đã nộp, ông xác định chữ ký dưới đơn không phải của ông và xin rút lại đơn. Ông xác định giữ nguyên quan điểm lời trình bày theo bản án phúc thẩm số 40/2022/DS-PT ngày 21/02/2022 (ông T1 đã tự đọc lại bản án).

Sau đó, ông T1 nộp đơn khởi kiện chia thừa kế tại Tòa án nhân dân huyện Thới Bình đang chờ Hòa giải viên giải quyết theo Luật hòa giải đối thoại tại tòa án.

Chị N4 là người có liên quan trình bày tại đơn yêu cầu độc lập ngày 16/6/2022 (do ông P1 nộp): Nội dung đơn yêu cầu chia thừa kế phần đất phần đất ruộng có diện tích khoảng 05 công với diện tích 6.480m² thuộc các thửa số 246, 249, 250 tờ bản đồ số 15 do cụ Lý Văn Răng đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Yêu cầu được hưởng một kỷ phần bằng 720m² bằng giá trị định giá. Nhưng đồng thời nộp đơn khởi kiện chia thừa kế tại Tòa án nhân dân huyện Thới Bình đang chờ Hòa giải viên giải quyết theo Luật hòa giải đối thoại tại tòa án.

Bà Nguyễn Thị N3 là người có liên quan trình bày: Bà kết hôn với ông P1 năm 2002, không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn bà sống chung với ông Răng cùng với ông P1 tại ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình. Đến khoảng năm 2006, bà và ông P1 không chung sống với nhau nhưng không yêu cầu giải quyết ly hôn. Thời gian chung sống, bà và ông P1 cùng với ông Răng chuyển nhượng lại phần đất của ông tám Mần, diện tích bao nhiêu bà không nhớ. Khi mua, bà có đưa 05 chỉ vàng 24k và một số tiền, tổng cộng 01 lượng vàng 24k. Do mọi việc mua bán bà để ông P1 và ông Răng quyết định nên không biết có làm giấy chứng nhận chưa, nay ông X khởi kiện yêu cầu đòi lại phần đất này bà không đồng ý.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau là người có quyền lợi nghĩa vụ liên: Tại văn bản trình bày ý kiến đề ngày 08/6/2022 của Ngân hàng có nội dung xác định ông Lý Văn X(trước đây có vay tiền sản xuất nông nghiệp nhưng nay đã trả hết nợ tại Ngân hàng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 94/2022/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Lý Văn X(về việc khởi kiện ông Lý Thanh P1, bà Nguyễn Thị V.

Buộc ông Lý Thanh P1, bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ thu hoạch tôm, cua nuôi và giao phần đất (do Trung tâm kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thực hiện đo đạc theo bản trích đo hiện trạng vào ngày 26/4/2021) diện tích là 2.944,5m² (phần 1: diện tích theo bản vẽ NTS 1/1.546,4m² và phần 2 diện tích NTS 1/1.398,1m² nối liền bờ đất khoảng 2m), vị trí phần đất tọa lạc tại ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau cho ông Lý Văn X(.

Phần đất có tứ cận: Hướng Đông giáp phần đất của ông Lý Minh Tấn đoạn M3M4 dài 68,92m và giáp phần đất của bà Lý Thùy Trang đoạn M2M3 dài 85,98m; Hướng Tây giáp phần đất của ông P1 các cạnh M5M6 dài 9,30m - cạnh M6M7 dài 17,79m - cạnh M7M8 dài 59,64m - M8M1 dài 87,66m; Hướng Nam giáp với phần đất của ông Lý Thanh M1 cạnh M4M5 dài 34,51m; Hướng Bắc giáp phần đất của ông Lý Văn Xcạnh M2M1 dài 18m. *(kèm theo bản vẽ trích đo hiện trạng ngày 26/4/2021)*

Buộc ông Lý Thanh P1, bà Nguyễn Thị V hoàn trả lại cho ông Lý Văn X(chi phí thẩm định đo đạc số tiền 20.187.000đ; chi phí thẩm định, định giá 1.800.000đ, tổng cộng số tiền là 21.987.000đ.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/01/2023 ông Lý Thanh P1 và bà Nguyễn Thị V kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu khởi kiện, yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị đơn giữ nguyên kháng cáo và yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của ông Lý Văn P1 và bà Nguyễn Thị V, nguồn gốc đất là của ông Lý Văn Răng, ông Lý Văn Răng chưa chia cho bất cứ người con nào. Do đó ông Lý Văn Xkhông có quyền đòi đất. Di chúc ngày 22/8/2003 là không đúng chữ ký của cha ông. Tháng 4/2022 gia đình có họp các anh chị em thống nhất giao phần đất này cho ông và ông, bà có trách nhiệm giao lại giá trị đất cho mỗi người là 30.000.000đ ông đã giao tiền cho ông Ghi và ông H. Hiện nay trên phần đất có

hai ao nuôi cá và đã cải tạo đất, nhưng cấp sơ thẩm không xem xét. Ông, bà có yêu cầu phản tố nhưng không được chấp nhận. Tòa cấp sơ thẩm buộc chịu tiền thẩm định, đo đạc là vô lý vì nguyên đơn chỉ yêu cầu chưa tới 05 công nhưng đo đạc 05 công, buộc trả tiền án phí là vô lý.

Theo trích đo vị trí phần đất tranh chấp của Trung Tâm Kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau đo hiện trạng vào ngày 26/4/2021 diện tích 2.944,5m² (phần 1: diện tích theo bản vẽ NTS 1/1.546,4m² và phần 2 diện tích NTS 2/1.398,1m² nối liền bờ đất khoảng 2m) phần đất tại ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Như vậy phần đất 5 công này, ông X chỉ yêu cầu một phần.

[2] Xét về nguồn gốc đất: Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp cho cụ Lý Văn Răng đứng tên vào ngày 10/01/1995, diện tích 20.200m². Tại “Giấy di chúc cho đất con” ngày 22/8/2003, cụ Răng đã lập di chúc nội dung thể hiện chia đất cho các con, trong đó có cho ông P1 diện tích 06 công, phần đất còn lại 05 công cụ Răng xác định ở với ông X và giao phần đất trên lại cho ông X. Mặc khác, tại “biên bản về việc chia tài sản cho con” ngày 28/9/2003 có thể hiện chia đất cho ông P1 diện tích 06 công tại ấp 1, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình. Như vậy, sau khi cụ Răng lập di chúc thì tất các con của cụ Răng, trong đó có ông X và ông P1 đều đã nhận đất và canh tác ổn định khi cụ Răng còn sống, không xảy ra tranh chấp.

[3] Đối với phần đất tranh chấp diện tích là 05 công, diện tích 6.480m² (Theo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện đo đạc vào ngày 09/11/2018 diện tích 6.308,2m²), phần đất này theo tờ di chúc và biên bản chia tài sản thể hiện cụ Răng xác định ở với ông X, đã cho ông X phần đất trên và ông X đã sử dụng canh tác một thời gian không xảy ra tranh chấp, không ai có ý kiến gì. Thời gian sau, ông X mới cho ông T1 thuê một phần đất, thời gian khoảng 02 năm, mỗi năm 5.000.000đ. Điều này cho thấy ông T1 đã thừa nhận là đất của cha ông là cụ Răng đã cho ông X. Sau đó, ông T1 giao lại phần đất thuê của ông X trong đó có diện tích 2.944,5m² cho ông P1 quản lý sử dụng mà chưa được sự đồng ý của ông X, nên ông X yêu cầu ông P1 giao trả lại là hợp lý.

[4] Đối với phần đất cụ Răng chuyển nhượng của cụ Mẫn đã được cụ Răng chia đất cho các anh, em khác từ năm 2003, ông P1 cho là cùng cụ Răng nhận chuyển nhượng với cụ Răng khoảng năm 1997-1998. Song ông P1 biết nhưng không có ý kiến gì với cụ Răng. Đối với phần đất tranh chấp hiện nay là đất do cụ Răng đứng tên quyền sử dụng đất thì cụ Răng có quyền định đoạt, việc ông P1 cho rằng không thừa nhận di chúc của cụ Răng, nhưng ông P1 lại thực hiện theo di chúc, đã nhận đất của cụ Răng chia, để canh tác sử dụng cho đến nay.

Hơn nữa đối với phần đất tranh chấp đã được cụ Răng cho lại ông X khi cụ Răng còn sống và ông X đã quản lý phần đất trên một thời gian dài. Việc ông P1 cho rằng cụ Răng với ông P1 cùng nhận chuyển nhượng 06 công của ông Lý Thanh M1 là hoàn toàn mâu thuẫn vì cụ Răng được cấp đất năm 1995. Sau khi cho đất và phân chia đất cụ Răng vẫn còn sống một thời gian nhưng trong thời gian này các con không ai có ý kiến hoặc tranh chấp. Xét thấy lời trình bày của ông P1 là chưa có cơ sở.

Từ cơ sở phân tích trên, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lý Văn Xâu. Buộc bị đơn ông Lý Thanh P1, bà Nguyễn Thị V phải giao lại phần đất diện tích là 2.944,5m² là có căn cứ.

[5] Đối với việc ông P1 cho là ông có yêu cầu chia thừa kế mỗi người 720m² chia cho 9 kỷ phần. Xét thấy phần đất trên đã được cụ Răng cho ông X các con không ai có ý kiến và cùng thời gian này cụ Răng chung sống với ông X, hiện tại ông X chỉ yêu cầu diện tích là 2.944,5m² nên chưa có cơ sở để xem xét yêu cầu này của ông P1.

Xét về chi phí cải tạo, tiền cá, tôm giống: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay. Ông P1 xác định đã thu hoạch xong vụ tôm đã nuôi, còn phần nuôi cá kèo ngày hôm nay đang thu hoạch. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với yêu cầu của ông P1, bà V yêu cầu hoàn trả tiền tôm giống 150.000 con với số tiền 5.000.000đ theo lời trình bày của ông P1 tại biên bản thẩm định ngày 01/11/2022, ông cho rằng vợ chồng ông tiếp tục thả tôm giống vào phần đất NTS 2/1.398,1m² vào ngày 20/10/2022 với số lượng là 150.000 con tôm giống. Tại phiên tòa ông P1 xác định đã thu hoạch xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ông P1 xác định tại đơn yêu cầu phản tố đề ngày 16/6/2022 đứng tên anh Lý Thanh P1 đã nộp cho Tòa án, do không hiểu về pháp luật nên ông làm đơn đề là phản tố, ông xác định đó là ý kiến trình bày của ông, không phải yêu cầu phản tố về việc chia thừa kế. Do đó, Hội đồng xét xử đã không xem xét về phản tố của ông P1, xem đó là lời trình bày và đã xem xét ý kiến như nhận định.

Đối với đơn yêu cầu độc lập của ông Lý Hoàng T1 đề ngày 16/6/2022 do ông P1 nộp cho tòa án: Tại biên bản ghi lời khai ngày 27/6/2022 ông T1 xác định tại đơn đề ngày 16/6/2022 ông P1 nộp không phải chữ ký của ông. Do đó, Hội đồng xét xử đã không xem xét về yêu cầu độc lập của ông T1.

Đối với việc kháng cáo không đồng ý chịu tiền chi phí thẩm định, đo đạc và án phí vì nguyên đơn chỉ yêu cầu chưa tới 05 công, nhưng đo đạc 05 công, buộc ông bà trả tiền thẩm định, đo đạc và án phí. Xét thấy theo qui định của pháp luật tại Điều 147, 156 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu của nguyên đơn, được Hội đồng xét xử chấp nhận, nên phía bị đơn phải chịu chi phí thẩm định, đo đạc và án phí.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Lý Văn P1 và giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với các phân tích trên.

[7] Về chi phí tố tụng: Buộc ông Lý Thanh P1, bà Nguyễn Thị V hoàn trả lại cho ông Lý Văn X(chi phí thẩm định đo đạc số tiền 20.187.000đ; chi phí thẩm định, định giá 1.800.000đ, tổng cộng số tiền là 21.987.000đ.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông P1, bà V phải nộp số tiền 2.950.000đ (chưa nộp). Ông X không phải nộp, ngày 12/10/2016 và ngày

22/02/2017 ông X đã nộp tạm ứng số tiền 4.740.000đ theo biên lai số 0018086, 0018398 tại Chi cục Thi hành Dân sự huyện Thới Bình được nhận lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lý Văn P1 và bà Nguyễn Thị V phải chịu 300.000đ. Ngày 06/01/2023 ông, bà đã dự nộp số tiền 300.000đ lai số 0003286. Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308, của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Lý Thanh P1 và bà Nguyễn Thị V.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 94/2022/DS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Lý Văn X về việc khởi kiện ông Lý Thanh P1, bà Nguyễn Thị V.

Buộc ông Lý Thanh P1, bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ thu hoạch tôm, cua nuôi và giao phần đất (do Trung tâm kỹ thuật – Công nghệ - Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thực hiện đo đạc theo bản trích đo hiện trạng vào ngày 26/4/2021) diện tích là 2.944,5m² (phần 1: diện tích theo bản vẽ NTS 1/1.546,4m² và phần 2 diện tích NTS 1/1.398,1m² nối liền bờ đất khoảng 2m), vị trí phần đất tọa lạc tại ấp 3, xã Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau cho ông Lý Văn X

Phần đất có tứ cận: Hướng Đông giáp phần đất của ông Lý Minh Tấn đoạn M3M4 dài 68,92m và giáp phần đất của bà Lý Thùy Trang đoạn M2M3 dài 85,98m; Hướng Tây giáp phần đất của ông P1 các cạnh M5M6 dài 9,30m - cạnh M6M7 dài 17,79m - cạnh M7M8 dài 59,64m - M8M1 dài 87,66m; Hướng Nam giáp với phần đất của ông Lý Thanh M1 cạnh M4M5 dài 34,51m; Hướng Bắc giáp phần đất của ông Lý Văn X cạnh M2M1 dài 18m. *(kèm theo bản vẽ trích đo hiện trạng ngày 26/4/2021)*

Về chi phí tố tụng: Buộc ông Lý Thanh P1, bà Nguyễn Thị V hoàn trả lại cho ông Lý Văn X(chi phí thẩm định đo đạc số tiền 20.187.000đ; chi phí thẩm định, định giá 1.800.000đ, tổng cộng số tiền là 21.987.000đ.

Kể từ ngày Xâu có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án (ông P1, bà V) không thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi suất chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông P1, bà V phải nộp số tiền 2.950.000đ (chưa nộp).

Ông X không phải nộp. Ngày 12/10/2016 và ngày 22/02/2017 ông X đã nộp tạm ứng số tiền 4.740.000đ theo biên lai số 0018086, 0018398 tại Chi cục Thi hành Dân sự huyện Thới Bình nên được nhận lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lý Văn P1 và bà Nguyễn Thị V phải chịu, ngày 06/01/2023 đã dự nộp số tiền 300.000đ lai số 0003286 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Hùng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Quế

Nguyễn Thành Lập

Dương Hùng Quang

